

20 cm

Pharmaton®



HỖN HỢP VITAMIN, KHOÁNG CHẤT
Omega 3^{DHA}
SẮT và ACID FOLIC

Matruelle

Khỏe cho mẹ. Tốt cho bé



Acid Folic

Chuẩn bị trước mang thai



DHA
Omega 3
Vitamin
Khoáng chất

Khoẻ cho mẹ - Tốt cho bé



DHA
Omega 3

Bổ sung vitamin, khoáng chất khi cho con bú

Chỉ định: Bổ sung đa vitamin/ đa khoáng chất và chứa axit béo omega-3 được chỉ định cho phụ nữ độ tuổi sinh đẻ dự định có thai, đang có thai hoặc đang cho con bú khi chế độ ăn không đầy đủ. Thuốc đáp ứng nhu cầu tăng cao về các vitamin, muối khoáng, yếu tố vi lượng và DHA cho người phụ nữ ở các giai đoạn này để phòng ngừa bệnh lý ống thần kinh ở thai, và để phòng ngừa thiếu máu do thiếu sắt và axit folic trong thời kỳ mang thai.

Thành phần: Beta-carotene: 2mg; Vitamin B1: 1,4mg; Vitamin B2: 1,4mg; Vitamin B6: 1,9mg; Vitamin B12: 2,6mcg; Vitamin C: 85mg; Vitamin D3: 200IU; Vitamin E: 15mg; Axit folic: 600mcg; Bitotin: 30mcg; Nicotinamide: 18mg; Crom: 30mcg; Đồng: 1mg; Sắt: 14mg; Iod: 150mcg; Molybden: 50mcg; Selen: 50mcg; Kẽm: 11mg; Magie: 10mg; Omega-3-axit triglyceride: 300mg-chứa 50% DHA: 150mg.

Liều lượng và cách dùng: Phụ nữ có thai và cho con bú, phụ nữ dự định có thai – 1 viên nang mềm mỗi ngày vào buổi sáng cùng với thức ăn hoặc nước uống. Nên uống thuốc vào bữa ăn. Thành phần sắt trong thuốc có thể gây buồn nôn hoặc nôn nếu uống thuốc lúc đói. Điều này có thể gây buồn nôn và nôn nặng thêm do thai nghén. Trong trường hợp ốm nghén, có thể uống thuốc vào buổi trưa hoặc buổi tối.

Chống chỉ định: Không dùng đồng thời với các chế phẩm chứa vitamin D, quá liều vitamin D, suy thận, quá mẫn với bất kỳ thành phần nào của thuốc; Bệnh nhân có tiền sử dị ứng với đậu tương hoặc lạc; tăng canxi máu, tăng canxi niệu, sỏi canxi thận, thiếu máu hồng cầu to; Rối loạn chuyển hóa sắt; cường giáp; Bệnh di truyền hiếm gặp không dung nạp với tá dược của thuốc.

Số giấy tiếp nhận hồ sơ đăng ký quảng cáo thuốc của Cục Quản lý Dược – Bộ Y tế: xxx/xx/ QLD-TT ngày xx tháng xx năm xxxx; Ngày xx tháng xx năm xxxx in tài liệu.

Cảnh báo và thận trọng: Không dùng quá liều hàng ngày do liều cao một số vitamin, khoáng chất, yếu tố vi lượng có thể gây tác dụng phụ nhất là khi dùng trong thời gian dài. Phòng ngừa quá liều vitamin D3 (xem "Thai kỳ và cho con bú"). Lượng lớn (>4g/ngày) acid béo omega-3 làm tăng thời gian máu chảy, giảm kết tập tiểu cầu, giảm độ nhớt máu và fibrinogen. Không thấy thay đổi yếu tố đông máu trong một thử nghiệm về dung nạp thuốc. Thuốc chứa 5 mg lactose/1 viên. Bệnh nhân với bệnh di truyền hiếm gặp không dung nạp galactose không nên dùng thuốc này. Bổ sung 20 mg beta-carotene/ngày (10 viên/ngày) trong thời gian dài (24 tháng) gây tăng nguy cơ ung thư phổi ở người nghiện thuốc lá nặng (≥20 điếu/ngày).

Thai kỳ và cho con bú: Việc sử dụng Pharmaton Matruelle cho phụ nữ có thai hoặc cho con bú nên được quyết định bởi bác sĩ. Cần phòng ngừa quá liều Vitamin D3, do tăng canxi máu kéo dài có thể gây chậm phát triển trí tuệ hoặc thể chất, hẹp eo động mạch chủ, hoặc bệnh vông mạc ở trẻ em.

Ảnh hưởng lên khả năng lái xe và vận hành máy: Chưa nghiên cứu về ảnh hưởng của Pharmaton Matruelle lên khả năng lái xe và vận hành máy móc.

Tác dụng phụ: Rối loạn hệ miễn dịch: Quá mẫn. Rối loạn đường tiêu hóa: Không dung nạp đường tiêu hóa (như khó chịu ở dạ dày, táo bón, tiêu chảy, buồn nôn và nôn).

Quá liều: Quá liều iod có thể gây cường giáp.

Sản xuất: Swiss Caps AG, Husenstrasse 35, 9533 Kirchberg, THỤY SỸ.

Đóng gói và xuất xưởng bởi: Ginsana S.A Via Mulini, CH-6934 Bioggio, THỤY SỸ.

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.



Tỉ lệ 1:1, 1:2, 1:3, 1:5, 1:10

20 cm